

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25/9/2025

Về việc: “Tranh chấp ly hôn
và nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kiện

2. Ông Danh Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông **Danh Lý Khang**- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXX-HNGĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 17/9/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hà Bích Tuyên E**, sinh ngày ...

Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh A.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Tấn B**, sinh ngày ...

Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh A.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 16/7/2025 của chị Hà Bích Tuyên E, bản tự khai của các đương sự, nội dung các phiên hòa giải ngày 11, 22/8/2025, hồ sơ vụ án, vụ án có nội dung như sau:

** Chị Hà Bích Tuyên E trình bày:*

Sau một năm tự nguyện tìm hiểu, tôi cùng anh Nguyễn Tấn B đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang vào năm 2010 và đã được UBND xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang (Nay là UBND xã Định Hòa, tỉnh An Giang) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 112/UB, quyển số 01/2010.

Trong quá trình chung sống, chúng tôi có hai người con chung là các cháu Nguyễn Ngọc Bích Vy, sinh ngày 23/5/2011, Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 03/01/2015; hiện nay tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vy, anh B đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo; không có tài sản chung; không có nợ chung.

Thời gian đầu chung sống vợ chồng thì chúng tôi hạnh phúc, nhưng sau này phát sinh mâu thuẫn do anh Bền có quan hệ bên ngoài và thường xuyên kiểm chuyện chửi tôi vô cớ trước mặt người khác nên chúng tôi đã ly thân hơn hai tháng nay.

Tôi làm nghề bán thức ăn sáng, thu nhập trung bình khoảng 7-8 triệu đồng/tháng.

Tôi yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Tấn B.

- Về con chung: Tùy theo nguyện vọng của các cháu Nguyễn Ngọc Bích Vy, sinh ngày 23/5/2011, Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 03/01/2015, cháu nào muốn sống với cha hoặc mẹ thì người đó nuôi dưỡng, nếu cháu nào muốn sống với tôi thì tôi nuôi dưỡng, tôi không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ngoài ra tôi không yêu cầu gì thêm.

** Anh Nguyễn Tấn B trình bày:*

Chị Hà Bích Tuyền E trình bày về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng.

Tôi và chị Tuyền E không có mâu thuẫn vợ chồng, tôi chửi chị Tuyền E vì những điều chị Tuyền E sai sót trong cuộc sống hằng ngày. Tôi thừa nhận trước đây tôi có quan hệ bên ngoài, nhưng hiện tại tôi không có lỗi gì với vợ con. Tôi và chị Tuyền E không còn chung sống một nhà từ ngày 10/6/2025 âm lịch (tháng 6 âm lịch trước) cho đến nay.

Tôi làm nghề bán thức ăn sáng, thu nhập trung bình khoảng 5-6 triệu đồng/tháng.

Nay chị Hà Bích Tuyền E yêu cầu được ly hôn với tôi thì tôi không đồng ý ly hôn với chị Hà Bích Tuyền E vì tôi còn thương vợ, con.

Nếu Tòa án giải quyết cho tôi và chị Hà Bích Tuyền E ly hôn thì:

- Về con chung: Tùy Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ngoài ra tôi không yêu cầu gì thêm.

** Tại phiên tòa,*

Chị Hà Bích Tuyền E vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu nêu trên.

Anh Nguyễn Tấn B không đồng ý ly hôn với chị Hà Bích Tuyền E; Nếu Tòa án giải quyết cho anh B và chị Tuyền E ly hôn thì tùy theo nguyện vọng của các cháu Bích Vy, Gia Bảo, cháu nào muốn sống với cha hoặc mẹ thì người đó nuôi dưỡng, nếu cháu nào muốn sống với anh B thì anh Bền nuôi dưỡng, anh B không yêu cầu chị Tuyền E cấp dưỡng nuôi con; ngoài ra anh B không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật và nghị án, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền, quan hệ tranh chấp:

Vào năm 2010, chị Hà Bích Tuyền E và anh Nguyễn Tấn B thiết lập quan hệ vợ chồng. Do phát sinh mâu thuẫn vợ chồng nên ngày 16/7/2025, chị Hà Bích Tuyền E gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Tấn B và yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung giữa chị Hà Bích Tuyền E và anh Nguyễn Tấn B. Anh Nguyễn Tấn B có hộ khẩu thường trú và hiện nay vẫn cư trú tại ấp T, xã C, tỉnh A. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Nguyễn Tấn B không có yêu cầu phản tố. Do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang theo các quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Hà Bích Tuyền E:

2.1. Về hôn nhân: Vào năm 2010, chị Hà Bích Tuyền E và anh Nguyễn Tấn B đi đến hôn nhân do tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang cùng vào năm 2010 và đã được UBND xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang (Nay là UBND xã Định Hòa, tỉnh An Giang) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 112/UB, quyền số 01/2010 nên theo quy định tại các Điều 9, 11, 12, 13, 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, khoản 1 Điều 131 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Bích Tuyền E và anh Nguyễn Tấn B là hôn nhân hợp pháp.

Do phát sinh mâu thuẫn vợ chồng nên chị Tuyền E yêu cầu được ly hôn với anh B. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện hòa giải đoàn tụ giữa chị Tuyền E và anh B nhiều lần nhưng không mang lại kết quả. Tại phiên tòa, chị Tuyền E xác định là tình cảm của chị Tuyền E dành cho anh B không còn và chị Tuyền E vẫn yêu cầu được ly hôn với anh B. Qua đó cho thấy hôn nhân giữa chị Hà Bích Tuyền E và anh Nguyễn Tấn B đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 85, khoản 1 Điều 89, Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, khoản 1 Điều 131 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hà Bích Tuyền E đối với anh Nguyễn Tấn B.

2.2. Về con chung và người trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Anh Nguyễn Tấn B và chị Hà Bích Tuyền E tự nguyện xác định anh, chị có hai người con chung là các cháu Nguyễn Ngọc Bích Vy, sinh ngày 23/5/2011, Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 03/01/2015; Chị Tuyền E đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vy, anh B đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo từ khi chị Tuyền E và anh B ly thân cho đến nay.

Căn cứ vào các Điều 92, 93 và 94 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, khoản 1 Điều 131 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nguyện vọng của các cháu Nguyễn Ngọc Bích Vy, Nguyễn Gia Bảo vào ngày 08/8/2025 (BL 19, 20) và

nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt, ổn định về tình cảm, tâm lý của các cháu Vy, Bảo, Tòa án chấp nhận cho chị Hà Bích Tuyên E được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Bích Vy cho đến khi cháu Bích Vy tròn 18 tuổi, cho anh Nguyễn Tấn B được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia Bảo cho đến khi cháu Bảo tròn 18 tuổi.

2.3. Về việc cấp dưỡng nuôi các cháu Nguyễn Ngọc Bích Vy, Nguyễn Gia Bảo: Do chị Hà Bích Tuyên E, anh Nguyễn Tấn B không yêu cầu Tòa án xem xét nên Tòa án không xem xét.

2.4. Người trực tiếp nuôi con phải tạo điều kiện để người không trực tiếp nuôi con được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trường hợp cần thiết, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của người con, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.5. Về tài sản chung và nợ chung: Do chị Hà Bích Tuyên E, anh Nguyễn Tấn B không yêu cầu Tòa án xem xét nên Tòa án không xem xét.

Từ những nhận xét trên, Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hà Bích Tuyên E.

[3] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tiểu mục 1.1, Mục 1, Phần II của Danh mục án phí thuộc Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Chị Hà Bích Tuyên E phải chịu số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Khấu trừ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị Hà Bích Tuyên E phải chịu vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Hà Bích Tuyên E đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000194, ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang, chị Hà Bích Tuyên E không phải nộp thêm tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Nguyễn Tấn B không phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, các Điều 266, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các Điều 9, 11, 12, 13, 14, 85, khoản 1 Điều 89, các Điều 91, 92, 93 và 94 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 131 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tiểu mục 1.1, Mục 1, Phần II của Danh mục án phí thuộc Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Xử:

1- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hà Bích Tuyền E và anh Nguyễn Tấn B.

2- Về con chung:

2.1- Cho chị Hà Bích Tuyền E được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Bích Vy, sinh ngày 23/5/2011 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Bích Vy tròn 18 tuổi.

2.2- Cho anh Nguyễn Tấn B được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 03/01/2015 cho đến khi cháu Nguyễn Gia Bảo tròn 18 tuổi.

2.3- Chị Hà Bích Tuyền E, anh Nguyễn Tấn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

3- Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Bích Tuyền E, anh Nguyễn Tấn B không yêu cầu Tòa án xem xét nên Tòa án không xem xét.

4- Về án phí:

4.1. Chị Hà Bích Tuyền E phải chịu số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Khấu trừ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị Hà Bích Tuyền E phải chịu vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Hà Bích Tuyền E đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000194, ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang, chị Hà Bích Tuyền E không phải nộp thêm tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4.2. Anh Nguyễn Tấn B không phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tuyên án (25/9/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3, tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang (khi án có hpl);
- UBND xã Định Hòa, tỉnh An Giang (khi án có hpl);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương